TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày: 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Văn Tiếp.

Ông Nông Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Tiến S, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1974, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc T (đã chết) và bà Vũ Thị N (đã chết); vợ: Nguyễn Thị H; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/4/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn K, xã H, thành phố L, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Chu Văn G, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn H, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn T, xã Q, thanh phố T, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa 14 giờ 00 phút ngày 24 tháng 3 năm 2024, bị cáo Đinh Tiến S điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơmi rơ móoc biển số 35R-021.83 di chuyển theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội dừng tại quán rửa xe của anh Chu Văn G. Trong lúc đợi rửa xe, bị cáo nhìn thấy chiếc điện thoại di động Iphone màu xanh để trên mặt bàn, không biết của ai. Sau khi thanh toán tiền rửa xe xong, bị cáo Đinh Tiến S đã trộm cắp chiếc điện thoại và khi lên xe sử dụng 01 (một) chiếc tăm bằng tre có sẵn trên cabin xe ô tô chọc mở khay Sim, tháo Sim số thuê bao "0983.145.256", sau đó điều khiển xe ô tô rời khỏi quán. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, chủ sở hữu anh Đỗ Văn T1 phát hiện để quên điện thoại tại quán rửa xe và dùng điện thoại của vợ là chị Nguyễn Thị L để gọi thì không ai nhấc máy. Khi quay lại quán rửa xe, không thấy điện thoại và theo mô tả của anh Chu Văn G, anh Đỗ Văn T1 đã trình báo Trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn, Phòng C Công an tỉnh L. Hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo Đinh Tiến S bị Trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn, Phòng C Công an tỉnh L phát hiện và dừng xe ô tô kéo theo sơmi rơ moóc của bị cáo đang điều khiển. Qua kiểm tra và đấu tranh tại chỗ, bị cáo Đinh Tiến S đã thừa nhận và giao nộp tài sản trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C ngày 26/3/2024 xác định: giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, số máy MGFJ3LL/A, số seri G6TDQ5Q70DT5 đã qua sử dụng là 5.833.000 đồng (năm triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Về vật chứng: cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, bên trong lắp sim số thuê bao 0983.145.256 cho chủ sở hữu là Đỗ Văn T1; 01 (một) giấy phép lái xe số 310153017195 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 22/5/2020 có giá trị đến ngày 22/5/2025 và 01 (một) Căn cước công dân số 037074002408 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021 có giá trị đến ngày 10/4/2034 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, nhãn hiệu: Galaxy A53 5G cho chủ sở hữu là bị cáo Đinh Tiến S. Hiện còn thu giữ: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơmi rơ móoc biển số 35R-021.83; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EB 0357760 có hiệu lực đến hết ngày 30/7/2024; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 2114824 có hiệu lực đến hết ngày 10/5/2024; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35001215 Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/8/2023; 01 (một) chứng nhận đăng ký rơmoóc, Sơmirơmoóc số 35000112 Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/8/2023, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số CI23CB0163416 có thời hạn đến 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2024.

Về dân sự: các bên không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSCL ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Tiến S về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Tiến S khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã khai tại Cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố và khẳng định không oan, không sai. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin lại ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơmi rơ móoc biển số 35R-021.83 và các giấy tờ liên quan để tiếp tục làm nghề lái xe vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Bị hại anh Đỗ Văn T1 vắng mặt, nhưng lời khai tại Cơ quan điều tra trình bày: anh có rửa xe tại quán của anh Chu Văn G và để quên chiếc điện thoại di động Iphone 12 màu xanh trên bàn uống nước trước cửa quán rửa xe. Bị cáo Đinh Tiến S đã có hành vi lấy trộm chiếc điện thoại của anh. Nay anh đã nhận được lại điện thoại, anh không có yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Chu Văn G vắng mặt, trong quá trình điều tra trình bày: anh là chủ quán rửa xe, anh không biết điện thoại cùng bao thuốc lá trên bàn của ai. Thấy điện thoại để trên bàn có nhiều cuộc gọi nhỡ mà thấy người đàn ông (Đinh Tiến S) không nghe và sau đó cầm điện thoại đi nhưng để lại bao thuốc lá. Khoảng 15 phút sau thì thấy khách đã rửa xe trước đó tìm điện thoại và nói là để quên nên anh đã mô tả lại đặc điểm của bị cáo Đinh Tiến S. Anh không quen biết bị cáo, bị hại trong vụ việc này, Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị H trình bày: chị là vợ của bị cáo Đinh Tiến S, về nội dung vụ việc cụ thể chị không rõ. Khi Công an thông báo chị mới biết nội dung sự việc, đối với chiếc ô tô đầu kéo biển số 35H-024.33 kéo theo sơmi rơ moóc biển số 35R-021.83 là tài sản chung của vợ chồng, đang bị tạm giữ. Đây là phương tiện kiếm sống duy nhất và là nguồn thu nhập chính của gia đình nên chị yêu cầu trả lại chiếc xe cho gia đình.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Tiến S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị xử phạt bị

cáo Đinh Tiến S hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Đinh Tiến S 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơmi rơ móoc biển số 35R-021.83 và các giấy tờ liên quan.

Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu bồi thường gì nên không yêu cầu giải quyết.

Không ai có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị hại anh Đỗ Văn T1; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu Văn G có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Tiến S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24 ngày 3 tháng 2024 tại tại quán rửa xe của anh Chu Văn G tại thôn H, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Đinh Tiến S lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, có hành vi trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của anh Đỗ Văn T1, trị giá 5.833.000 đồng (năm triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng), mục đích lấy tài sản về sử dụng cá nhân.

[4] Bị cáo Đinh Tiến S là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì lòng tham, mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã bột phát thực hiện trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, là một trong các quyền quan trọng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự, nhằm răn đe và giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Tiến S phạm tội Trộm cắp tài sản.

[6] Xét thấy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc đến tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[6.1] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[6.3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo Đinh Tiến S có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà quyết định cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn thể hiện được tính răn đe, giáo dục, tính khoan hồng của pháp luật và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Đỗ Văn T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Cáo trạng số: 33/CT-VKSCL ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Tiến S theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đinh Tiến S phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[11] Về vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơmirơmóoc biển số 35R-021.83 và các giấy tờ liên quan.

[12] Về án phí: bị cáo Đinh Tiến S là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; các khoản 1,2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Đinh Tiến S phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Đinh Tiến S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25 tháng 6 năm 2024. Giao bị cáo Đinh Tiến S cho Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo Đinh Tiến S 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 35H - 024.33 kéo theo Sơ mi rơ móoc biển số 35R-021.83; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EB 0357760 có hiệu lực đến hết ngày 30/7/2024; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 2114824 có hiệu lực đến hết ngày 10/5/2024; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35001215 Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/8/2023, 01 (một) chứng nhận đăng ký rơmoóc, Sơmi rơ moóc số 35000112 Công an thành phố T, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 01/8/2023, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số CI23CB0163416 có thời hạn đến 14 giờ 00 phút ngày 04 tháng 8 năm 2024.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 11 tháng 6 năm 2024).

5. Về án phí: bị cáo Đinh Tiến S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang